

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk - Đợt 12

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; Quyết định số 41/2011/QĐ-TTg ngày 03/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định doanh nghiệp thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính quốc tế;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC, TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã: Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 18/6/2019; Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 05/7/2019; Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 17/7/2019; Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 03/12/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 142/TTr-SLĐTBXH ngày 19/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk - Đợt 12.

Bãi bỏ 01 TTHC thuộc lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội và 01 TTHC thuộc lĩnh vực Lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; bãi bỏ 04 TTHC lĩnh vực Việc làm, an toàn lao động và 04 TTHC lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp tại

Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh Đắk Lắk và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực UBND tỉnh (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHC (Tg 3).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục
DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK (ĐỢT 12)
*(Ban hành kèm theo Quyết định số **44** /QĐ-UBND ngày **08**/01/2020*
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội
1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
2	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
3	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
4	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
5	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân
II	Lĩnh vực Lao động, tiền lương
1	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
2	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
5	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động
III	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
1	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
IV	Lĩnh vực Việc làm, an toàn lao động
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
2	Xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động
3	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
4	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài lao động làm việc tại Việt Nam

V	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp
1	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài
2	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
3	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp
4	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực hoạt động không vì lợi nhuận
5	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp
7	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận
8	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
9	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài

DANH MỤC
TTHC BÃI BỎ VIỆC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ
GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ BUƯ CHÍNH CÔNG ÍCH
*(Ban hành kèm theo Quyết định số **44** /QĐ-UBND ngày **08**/01/2020*
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	Đã ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	
II	Lĩnh vực Lao động, tiền lương	
1	Đăng ký nội quy lao động	Đã ban hành tại Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
III	Lĩnh vực Việc làm, an toàn lao động	
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	
2	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
3	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
4	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài lao động làm việc tại Việt Nam	
IV	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	
1	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
2	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của Trường trung cấp)	
3	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	